

TÌNH HÌNH SÁNG TÁC TIỂU THUYẾT TRUNG QUỐC THẬP NIÊN ĐẦU THẾ KỶ XXI

NGUYỄN THỊ HIỀN^(*)

tổng thuật

Khảo sát tiểu thuyết Trung Quốc thập niên đầu thế kỷ XXI trong mối quan hệ với văn học thế kỷ trước có thể thấy, tiểu thuyết thế kỷ XXI vừa tiếp tục kế thừa đặc trưng của trào lưu lịch sử chủ đạo, vừa có sự thay đổi theo giai đoạn và bối cảnh văn hoá mới. Phần lớn các nhà văn đều ý thức được “bản sắc” của đề tài và phương pháp sáng tác khiến tiểu thuyết thế kỷ XXI “tự điều chỉnh” và ngày càng chín muồi.

Thập niên đầu thế kỷ XXI, tiểu thuyết Trung Quốc tăng nhanh về số lượng, đa dạng về đề tài. Từ trung kỳ niên đại 90 của thế kỷ XX, hàng năm có khoảng hơn 700 cuốn tiểu thuyết được xuất bản. Sau này, con số đó dần dần tăng lên. “Bước sang thế kỷ mới, tiểu thuyết tương đối thống nhất về quan niệm, phương thức truyền bá. Năm 2000 có 700 cuốn tiểu thuyết được xuất bản; năm 2001 là 800 cuốn; năm 2003 đạt tới 1.000 cuốn; năm 2004, số lượng tiểu thuyết được xuất bản tương đương với năm 2003...” (Dương Khuông Hán, 2004). Theo con số thống kê chưa đầy đủ, từ năm 2001 đến giữa năm 2005, chưa tính đến đặc khu Hồng Kông, Đài

Loan và trên mạng Internet, Trung Quốc lục địa chính thức xuất bản khoảng 4.000 cuốn tiểu thuyết, mỗi năm có hơn 800 cuốn được xuất bản, trung bình mỗi ngày hơn 2 cuốn. Như vậy, nếu đặt tiểu thuyết Trung Quốc “vào rừng tiểu thuyết hôm nay, thì không thể không thấy sự hưng thịnh, rộng lớn, đa dạng, phong phú, chấn hưng chưa từng có...” (Lôi Đạt, 2007).

1. Tiểu thuyết của các nhà văn lão thành^(**)

Hầu hết các tác phẩm của các nhà văn lão thành đều chú ý đến các vấn đề xã hội. Theo Vương Tiễn Bái, “nguyên nhân bởi một số nhà văn lão thành đã tích lũy được vốn sống và kinh nghiệm sáng tác trong một thời gian dài, lại thêm quan niệm văn học tương đối ổn định. Các nhà văn lão thành không bị lôi cuốn bởi trào lưu xã hội, văn hóa hay văn học, mà họ đặc biệt chú trọng kinh nghiệm khắc cốt ghi tâm của bản thân. Kinh nghiệm đó của các nhà văn có liên quan đến hồi ức lịch sử...” (Vương Tiễn

^(*) ThS., Nghiên cứu viên chính, Viện Thông tin KHXH.

^(**) Các cây bút đã thành danh.

Bái, 2006).

Các nhà văn lão thành tuổi trung niên của Trung Quốc là lực lượng hùng hậu của tiểu thuyết những năm gần đây. Tiêu biểu trong số đó là Lý Phục Phủ, Trương Vĩ, Mạc Ngôn, Lưu Chấn Vân, Quan Nhân Sơn, Lý Nhĩ, Hàn Thiếu Công, Tông Phác, Trương Khiết, Trần Nhiễm, Trần Luyện, Hải Nam, Từ Khôn, v.v...

Bắt đầu từ thập niên 90 của thế kỷ trước, Trương Vĩ đã sáng tác theo tinh thần nhân văn lý tưởng và cổ thủ trong “gia viên tinh thần”. Tác phẩm *Bức thư ngoại tình*, *Sửu hạnh và lãng mạn* và *Không thể nhớ Thục Tiểu* gần đây của ông đều viết về tình yêu và vẻ đẹp của con người.

Sau nhiều năm vắng bóng, một số nhà văn lại có hứng thú sáng tác. Trong số đó phải kể đến Dư Hoa, Tô Đồng, Vương Mông... Năm 2005, Dư Hoa xuất bản tiểu thuyết *Huỳnh đệ*. Cũng giống như Dư Hoa, năm 2002, Tô Đồng trở lại văn đàn với tiểu thuyết *Vì sao rắn biết bay?*. Vương Mông sau một thời kỳ tạm nghỉ lại có tác phẩm mới *Con cáo xanh* (2004) và *Phong lưu lúng túng* (2005). Nhân vật chính trong *Phong lưu lúng túng* là một bậc trí giả về tinh thần, tư tưởng, nhưng lại yếu mềm trong cuộc sống và nhân tình thế thái. Câu chuyện viết về 365 ngày trong đời sống hàng ngày gắn với sân khấu cuộc đời.

Trong số các nhà văn lão thành, những năm qua sức viết của Mạc Ngôn thật phi thường. Những tiểu thuyết tiêu biểu gần đây của ông có *41 quả pháo* (2003), *Báu vật của đời* (2004), *Đàn hương hình* (2004), *Con trâu* (2004), *Cao lương đỏ* (2004), *Củ cà rốt trong suốt*

(2004), *Sinh tử xoay vần* (2006), v.v... Đặc biệt, Giải Nobel văn học năm 2012 giành cho tiểu thuyết *Báu vật của đời* đã đưa nhà văn và tác phẩm của ông lên một tầm cao mới.

Ngoài ra còn có Lý Bội Phủ, sinh năm 1953, người Hứa Xương (Hà Nam), là tác gia cấp quốc gia. Lý Bội Phủ nổi tiếng bởi tác phẩm *Gia tộc họ Lý* (2008), *Dương môn* (2009), *Ngọn đèn của thành phố* (2003), v.v...

Giả Bình Ao bước sang thế kỷ mới đã có thêm *Hoài niệm sói* (2000), *Báo cáo bệnh nhân* (2002), thu hút được sự chú ý của nhiều nhà phê bình. Từ năm 2003 đến năm 2004, tác giả tập trung viết *Tân xoang* (*Giọng nói vùng Thiểm Tây*). Năm 2007, Giả Bình Ao xuất bản tiểu thuyết *Phấn khởi*.

Nhà văn của làn sóng tiên phong thứ hai - Cách Phi - sau khi trở thành giảng viên đại học Thanh Hoa đã liên tục cho ra đời các tác phẩm mới như *Kẻ thù* (2001), *Nhân diện đào hoa* (2004), *Lá cờ dự vọng* (2005), *Giấc mộng sơn hà* (2007), *Nhấn cười hoa* (2007), v.v...

Một cây bút khác là Lý Nhĩ, sinh năm 1966 tại Tế Nguyên (Hà Nam). Tiểu thuyết *Khúc hát dân ca* (2002), *Quả đào trên cây thạch lựu* (2004) của ông đều được giới phê bình đánh giá cao. *Khúc hát dân ca* được tác giả viết với kỹ pháp tự sự phức tạp, sau này được dịch sang tiếng Đức. *Quả đào trên cây thạch lựu* xuất bản lần đầu ở Trung Quốc và có số lượng phát hành không tới, năm 2007 cũng được dịch sang tiếng Đức. Cho đến nay, tác phẩm này đã phát hành tới 10.000 bản.

Là một trong những người đề xướng “văn học tâm căn”, Hàn Thiếu Công

không vì phiêu bạt ở Hải Nam hay ẩn cư ở Bạc La mà dừng chấp bút. Trong cuộc bình chọn “50 nhà văn đương đại xuất sắc nhất Trung Quốc” do các nhà phê bình và nhà lý luận có thẩm quyền tiến hành vào năm 2001, Hàn Thiếu Công được xếp vị trí thứ 2 với số phiếu cao. Tác phẩm của Hàn Thiếu Công thể hiện nhận thức sâu sắc về xã hội và đời sống, không những gây tiếng vang trong giới tư tưởng - văn hóa và đông đảo độc giả trong nước mà còn được dịch sang các thứ tiếng Anh, Pháp, Đức, v.v... Tháng 4/2002, ông được Bộ Văn hóa Pháp trao tặng “Huân chương Kỵ sĩ về Nghệ thuật và Văn học Pháp”. Qua tác phẩm *Sông Nam núi Bắc* năm 2006, Hàn Thiếu Công một lần nữa khẳng định được tính độc đáo trong lối viết và cách nhìn của mình đối với văn hóa truyền thống. Tác phẩm gần đây nhất là tiểu thuyết *Ám thị* năm 2009.

Xác lập quan điểm sáng tác trên lập trường bình dân, tác phẩm của Lưu Chấn Vân tập trung vào những vấn đề lịch sử, quyền lực và dân sinh, nhưng không đánh mất đi thủ pháp miêu tả thẳng thắn, trực tiếp. Cũng vì thế mà Lưu Chấn Vân được liệt vào hàng ngũ nhà văn “tân tả thực”. Xuyên suốt các tác phẩm của ông là hoàn cảnh sinh tồn và thái độ sống của những nhân vật thấp cổ bé họng và người dân ở tầng lớp dưới của xã hội. Với cách viết theo lối tự sự, khách quan bình tĩnh, sáng tác của Lưu Chấn Vân đầy ắp những chi tiết có liên quan đến hiện thực đời sống. Trong hai năm liên tiếp, nhà văn cho ra đời hai cuốn tiểu thuyết *Nhất xoang phế thoại* (2002) và *Điện thoại cầm tay* (2003). Năm 2007, Lưu Chấn Vân có tác phẩm *Tôi là Lưu nhảy vọt*, năm 2008 lại có ngay *Dân chúng trong thiên hạ*...

Bước sang thế kỷ XXI, các nhà văn nữ đã thành danh như Tàn Tuyết, Trần Nhiễm, Trần Luyện, Trương Khiết, Từ Khôn, Tông Phác, Trần Đan Yến... vẫn kiên trì với sự nghiệp của mình.

Tàn Tuyết sinh năm 1953 tại Trường Sa, tên thật là Đặng Tiểu Hoa, người Lỗi Dương (Hồ Nam). Trong những năm đầu thế kỷ XXI, Tàn Tuyết liên tục cho ra đời *Người độc hành trong địa ngục* (2003), *Thành lũy linh hồn* (2004), *Sự rèn luyện sống mãi* (2004)...

Trần Nhiễm sinh năm 1962 tại Bắc Kinh, bắt đầu xuất bản tác phẩm đăng trên báo chí từ năm 1982. Đầu thế kỷ XXI, Trần Nhiễm cho ra đời rất nhiều tác phẩm. Một số tác phẩm nổi tiếng như *Ánh sáng trên đôi môi*, *Cuộc sống riêng tư*, *Tiếng gõ của một chiếc tai khác* (2001), *Giấc mộng*, *Người li dị* (2003), *Nhân ngữ, vật ngữ, cầu ngữ* (2009), v.v...

Trần Luyện là nữ nhà văn tương đối nổi tiếng của Hà Nam, sinh năm 1976, có bút danh Trần Trần, Mai Tử, Kim Phượng Hoàng... Liên tiếp trong những năm đầu thế kỷ XXI, Trần Luyện đã cùng người yêu viết *Bài ca tình yêu thời thịnh vượng* (2002), *Tuyển tập tác phẩm Trần Luyện* (2003), *Tuyển tập Trần Luyện* (2004); *Bạn là Thanh Đảo của tôi* (2010);... Cũng trong khoảng thời gian này, Trần Luyện đã giành được nhiều giải thưởng văn học như *Giải thưởng nhân vật sáng nghiệp* (năm 2000); *Giải thưởng Văn học con người mới Trung Quốc đương đại* (năm 2002); *Giải thưởng Thời đại tiên phong Trung Quốc* (năm 2007); *Giải thưởng tác gia người Hoa Trung Quốc* (năm 2008); *Giải thưởng văn học Lỗ Tấn* (năm 2010), v.v...

Một nữ nhà văn nổi bật khác là

Tông Phác. Đầu thế kỷ XXI, Tông Phác có các tác phẩm *Quả hồ lô hoang dã*, *Nam Độ ký*, *Đông Tạng ký* (2001), *Tây chinh ký* (2009)... *Đông Tạng ký* của Tông Phác đã giành *Giải thưởng Mao Thuần* lần thứ 6, cũng là tác phẩm quan trọng nhất giúp Tông Phác kiếm tiền mưu sinh.

Ngoài ra còn phải kể đến Lưu Sách Lạp và Hải Nam. Năm 2003, Lưu Sách Lạp có tác phẩm *Canh trinh nữ*, là một cuốn tiểu thuyết khá kỳ lạ, viết về một câu chuyện truyền kỳ xảy ra trên một hòn đảo lớn sau 4.000 năm. Nữ nhà văn đã sáng tạo nên một thế giới đảo lớn vừa thực, vừa hư. *Canh trinh nữ* kết hợp các thể loại tôn giáo, thần thoại, lịch sử, ngụ ngôn, thơ ca, ca dao, báo chí... Còn Hải Nam là một trong số những nữ nhà văn tương đối hiếm hoi của miền Tây Trung Quốc. Tác phẩm mới *Hoa văn* của cô được độc giả bình chọn là cuốn tiểu thuyết hay nhất năm 2003.

Thuộc thế hệ nữ nhà văn lớn tuổi hơn, Trương Khiết sinh năm 1937 tại Liêu Ninh, lớn lên ở Bắc Kinh, có sở trường viết tiểu thuyết, truyện ngắn, kịch bản phim. Bà là một trong những nữ nhà văn Trung Quốc nhận được nhiều giải thưởng và được thế giới biết tiếng. Trước những năm 1986, sáng tác của bà theo đuổi nhân cách lý tưởng và nhân sinh hài hòa với phong cách sáng tác tao nhã, u buồn, lãng mạn. *Vô tự* - tác phẩm nổi tiếng của Trương Khiết - đã tạo nên luồng tranh cãi khá sôi nổi trên văn đàn đương thời. *Vô tự* kết tinh tâm huyết một đời của nữ sĩ khá nổi tiếng này. Hiếm có nữ nhà văn nào chân thành và dũng cảm, dám viết về những gì bản thân từng trải qua, cũng là tiếng nói của phụ nữ hiện đại như Trương

Khiết, khiêu chiến với đạo đức truyền thống và chủ nghĩa nam quyền. Tác phẩm nhận được liền hai giải thưởng: *Giải thưởng văn học Mao Thuần* và *Giải thưởng văn học Lão Xá* lần thứ 6. Cũng nhờ *Vô tự* mà Trương Khiết trở thành nữ nhà văn được nhận giải thưởng Mao Thuần hai lần.

Hai nữ nhà văn tiêu biểu khác là Từ Khôn và Trần Đan Yến. Từ Khôn sinh năm 1965 tại Thẩm Dương (Liêu Ninh), người dân tộc Hán, có bút danh Diệu Vương. Tiểu thuyết của Từ Khôn tương đối nổi trên văn đàn những năm 90 của thế kỷ trước. Năm 2010, Từ Khôn cho ra mắt *Yêu anh hai tuần rưỡi*, viết khá tỉ mỉ, chân thực về tình yêu thời hiện đại, áp lực trong công việc, áp lực trong đời sống của giới trẻ đương thời. Tác phẩm này khiến độc giả đặt rất nhiều hy vọng ở nhà văn, và cũng nhờ đó Từ Khôn trở thành Hội viên chính thức của Hiệp hội tác gia Bắc Kinh.

Còn Trần Đan Yến sinh năm 1958 tại Bắc Kinh, là người chịu ảnh hưởng lớn của tiểu thuyết truyền thống, nhất là tiểu thuyết của Trương Ái Linh. Những tác phẩm tiêu biểu của chị trong đầu thế kỷ XXI có *Kim Chi Ngọc Diệp* (2000), *Mạn thuyền đi Trung Quốc* (2003), *78 vĩ độ Bắc* (2009), *Tôi phải bơi qua biển lớn* (2010), v.v...

2. Tiểu thuyết của các nhà văn thời đại tân sinh^(*)

Cùng với đội ngũ nhà văn lão thành, trong những năm đầu thế kỷ XXI, sáng tác của thế hệ 8X cũng là tiêu điểm của các nhà phê bình tác phẩm, tác giả. Thế hệ nhà văn 8X là lớp nhà văn chuyên nghiệp sinh vào thập niên 80 của thế kỷ

(*) Các cây bút mới nổi.

trước, tiêu biểu có Quách Kính Minh, Trương Duyệt Nhiên, Lý Xảo Xảo, Doãn San San, v.v... Họ xuất hiện lần đầu trên văn đàn vào cuối thế kỷ XX. Nguyên nhân khiến sáng tác của thế hệ 8X khởi sắc là do có sự đa dạng hóa thị trường văn học và do trước đây còn ít có những tác phẩm viết về lứa tuổi thanh xuân.

Phần lớn các nhà văn “hậu 80” đều có tài biểu đạt ngôn ngữ, khả năng tưởng tượng phong phú và có tư tưởng sáng tác độc lập đầy cá tính. Tuy nhiên, họ dường như chưa nắm được điểm dừng của tác phẩm, chưa kết nối được với các nhà phê bình, điều đó khiến sáng tác của họ có phần nông cạn, non kém.

Trong số các nhà văn thời đại tân sinh phải kể đến Hàn Hàn. Nữ nhà văn này ngày càng nổi trên văn đàn với *Ba tầng cửa* (2000), *Tăng tốc lên giống như tuổi trẻ* (2003), *Loạn Tràn An* (2004), *Một tòa thành trì* (2006), *Ngày vinh quang* (2007), *Đất nước của anh ấy* (2007), *Năm 1988 – tôi muốn nói với thế giới này* (2010), v.v...

Quách Kính Minh cũng là một cái tên đáng chú ý, đã giành giải thưởng văn học *Khái niệm* mới lần thứ ba và thứ tư. Các tác phẩm tiêu biểu là *Vương quốc ảo* (2003), *Vô cực*, *Biết bao nhiêu hoa rơi trong mộng* (2003), *Biên giới của tình yêu và đau khổ*, *Tiểu thời đại 1995-2005*, *Hạ chí chưa tới*, v.v...

Hiểu Hàng cũng là nhà văn trẻ mới xuất hiện đầu thế kỷ XXI. Anh vốn là nhà nghiên cứu vật lý, nghiên cứu sinh vật, nhưng cũng khá thành công trong lĩnh vực kinh doanh và sáng tác văn chương. Sự trải nghiệm khoa học của Hiểu Hàng là cây bút khá hiếm thấy trong đội ngũ tác gia Trung Quốc. Bởi vậy anh nói, “nghiên cứu khoa học

khiến tôi bình tĩnh và lý trí, còn kinh doanh khiến tôi hiểu được sự cạnh tranh thiện ác trong cuộc sống và nhân tính”. Năm 2004, Hiểu Hàng có các tác phẩm *Làm tình nhân đã là chuyện cũ*, *Thấu kính huynh đệ*, *Khi cá bơi hoa rụng đã thành chuyện cũ*. Năm 2009, Hiểu Hàng có tiểu thuyết *Đoạn kiều ký*. Sáng tác của Hiểu Hàng gây được sự chú ý của độc giả và các nhà phê bình bởi chúng thể hiện tình cảm thể tục, nghiêng về giải trí, trong đó có nhiều mệnh đề thần bí và màu sắc thưởng thức của lý trí con người. Có người gọi sáng tác của anh là “sáng tác trí tính”.

Thuộc thế hệ nhà văn 7X, Chu Vệ Tuệ, sinh tại Chiết Giang, là nhà văn tiêu biểu của dòng văn học Linglei với sở trường truyện ngắn và tiểu thuyết. Cô từng gây chấn động văn đàn về đề tài tình dục vào những năm 1990. Bắt đầu từ năm 1999, *Điên cuồng như Vệ Tuệ* ra đời đã đưa Vệ Tuệ lên đỉnh cao của văn đàn Linglei. Tiếp đó, năm 2000, Vệ Tuệ có khá nhiều tác phẩm ra mắt bạn đọc như *Búp bê Thượng Hải*, *Trinh nữ trong nước*, *Tay súng ham muốn*. Sau đó là một số tác phẩm khác như *Thiên của tôi* (2004), *Chó bố* (2007), v.v...

Cùng lứa tuổi với Vệ Tuệ là Miên Miên, sinh năm 1970 tại Thượng Hải, bắt đầu viết từ năm 16 tuổi. Sáng tác của Miên Miên miêu tả đầy đủ tính cách của những hạng người rất khác nhau trong xã hội như ca sĩ, con nghiện, gái điểm... Trong những năm đầu thế kỷ XXI, sự nghiệp sáng tác của nhà văn trẻ này rất dồi dào. Tiểu thuyết đầu tay của Miên Miên ra mắt độc giả đầu năm 2000 mang tên *Kẹo*. Sau đó, Miên Miên viết rất đều đặn với *Người tình axít* (2000), *Mỗi em bé xinh đều có kẹo ăn*

(2000), *Man thiên quá hải* (2002), *Khiêu vũ xã giao* (2004), *Màu trắng ở trên màu trắng* (2005), *Chúng ta nhạy cảm như thế* (2006), *Lo sợ ngày mai bay lên không trung* (2009), *Đêm đen của em, ngày sáng của tôi* (2009), *Vinh hoa là đóa hoa u nhã mà thanh niên đeo* (2010), *Gấu mèo* (2010)...

Trong một số tiểu thuyết gần đây, có nhiều nhà văn trẻ quan tâm đến sự trưởng thành của cá nhân và hành trình tinh thần của cá nhân đó. Nhiều nữ tác giả viết cho tuổi teen và tình yêu của lớp trẻ đương đại được đông đảo độc giả biết đến như Tân Di Ổ, Cố Mạn, Âu Dương Tịnh Như, Cô Nham Nhụy Vi, Tinh Không Lam Hê, Tâm Doanh Cốc, Minh Hiểu Khê, Thẩm Thương My, Thuấn Gian Khuynh Thành, Mộc Phạn, v.v...

Một số tác phẩm viết cho tuổi teen đã khắc họa rõ nét quá trình trưởng thành cũng như sự tàn khốc của lứa tuổi thanh xuân. Tiêu biểu cho mảng sáng tác này có Minh Hiểu Khê với *Thủy tinh trong suốt, Câu chuyện thần thoại, Mặt trời rực rỡ nhất ngày đông, Bong bóng mùa hè, Sẽ có thiên thần thay em yêu anh, Liệt hỏa như ca...*; Tân Di Ổ với các tác phẩm *Anh có thích nước Mỹ không, Hóa ra anh vẫn ở đây, Bình minh và hoàng hôn, Ánh trắng không hiểu lòng tôi*; Quách Ni với *Bí mật tình yêu phố Angel, Cô nàng xui xẻo, Phép tắc của quỷ, Tạm biệt Sophis, Couple 50, Nhất vương cửu soái thập nhị cung, Chim sẻ ban mai...*; Tâm Doanh Cốc có *Đá quý không nói dối, Anh sẽ gặp em một cách đàng hoàng, Chiếm tâm thuật*; Nhân Hải Trung lần lượt cho ra đời các tác phẩm *Lưu Bạch anh yêu em, Bốn tháng yêu chưa đủ, Phi tử cười, Chạy*

trốn ký ức tình yêu, Thuyết tiến hóa của nữ hoàng; Thẩm Thương My với *Nữ hoàng tin đồn, Đêm đổ kinh, Phá tan mối hận gió xuân, Đại minh giang hồ trạch nữ ký*; Dạ Vi Lan có *Tình muộn, Thập quân, Áo tưởng màu vàng*; Mộc Phạn với *Ánh sao ban ngày, Trần thế, Phi Lai Phong của tôi, Quyết ý đi cùng em*; Tiên Chanh với *Bản sắc thực nữ, Ai là của ai*; Phùng Hy với *Phụ nữ thực tế, đàn ông phát cuồng*; v.v...

3. Tiểu thuyết mạng

Những năm gần đây, các tác phẩm văn học mạng giành được rất nhiều giải thưởng. Cũng từ đó mà có “năm con tuần mã” văn học mạng, đó là Hình Dục Sâm, Ninh Tài Thần, Du Bạch Mi, Lý Tầm Hoan và An Ni Bảo Bối.

Các trang web tiểu thuyết tiêu biểu có *Diễn đàn tiểu thuyết* (bles.readnovel.com), *Diễn đàn thời thượng* (bles.trends.com), trang web xiao.shuo.net, *Tiểu thuyết thời thượng nữ giới* (www.17.com), v.v...

Vào những năm 2000, những tác phẩm *Sát thủ có tâm địa xấu xa* của Vương Tiểu Sơn, *Sát thủ mất tự tin* của Mạnh Tiểu Xà, *Sát thủ hào hoa* của Lý Tầm Hoan, v.v... được đưa lên trang *Zhu.com* là đại diện cho các thành viên “xã hội đen”, một thời thịnh hành trên mạng, được ca ngợi là những tác phẩm gây cười đỉnh cao.

Năm 2001, *Thành phố giấu mặt* (Ninh Khấn), *Móng tay màu xanh, Lãng mạn đặc biệt kiểu thiếu niên, Trò chơi điện tử, Trình tự* của Tôn Kiện Mộn là những tác phẩm mang nhiều nét quái dị lại rất được đề cao. Nhà phê bình Trương Di Thúc cho rằng, “bộ phận tương đối giàu sức tưởng tượng của văn

học năm 2001 đến từ văn học mạng” (Trương Di Thức, 2002).

Năm 2002, văn học mạng được cho là “một năm rạng rỡ”. Ba tác phẩm được độc giả tương đối quan tâm là *Hãy để tôi lại một mình*, *hồi Thành Đô* của Mộ Dung Tuyết Thôn, *Thiếu niên năm đó* của Giang Nam, *Ngày tốt nghiệp, chúng tôi đều thất tình* của Hà Viên Ngoại. Có người còn coi *Tình yêu thời kỳ thử dân* của Thái Xuân Chư là tác phẩm tiêu biểu cho văn học mạng năm 2002. Cũng trong năm 2002, tác phẩm *Thành phố giấu mặt* nhận được *Giải thưởng Văn học Lão Xá* lần 2, từ đó văn học mạng bắt đầu được văn học truyền thống chính thức công nhận. Theo Hình Dục Sâm, tác phẩm văn học mạng hay nhất năm 2002 chính là *Mãi mãi không tha thứ* của Thượng Ái Lan; tác giả văn học mạng thành công nhất năm 2002 là Du Bạch Mi; còn *Mê cung* của SIEG cũng được độc giả mạng ưa thích nhất (Ngô Quá, 2002). *Móng tay màu xanh* của Tiểu Ý xuất hiện lần đầu trên trang *Cây tràm* từng gây “sốt” trên văn đàn mạng. Có người cho rằng, “trong lịch sử văn học mạng năm 2002, *Móng tay màu xanh* của Tiểu Ý là một tác phẩm nổi tiếng không ai có thể qua mặt” (Tứ Thiếu, 2003).

Dư Thu Vũ liệt An Ni Bảo Bối, Kim Hà Tại, Cuồng Mã, Lam Băng, Lệnh Diện Cầu Thủ, Lý Tầm Hoan, Mạnh Tiểu Xà, Vương Phục, Vương Tiểu Sơn, Chu Hải là 10 “tả thủ văn học mạng” năm 2002 (Dư Thu Vũ, 2005). Còn Vương Tiểu Sơn coi Vệ Tuệ, Miên Miên, An Ni Bảo Bối, Thượng Ái Hà, Hắc Khả Khả, Thủy Tinh Châu Liên, Nam Thám, Vương Miêu Miêu, Chu Khiết Như, Chung Côn là “mười nhà văn mỹ nữ

trên mạng” (Vương Tiểu Sơn, 2005).

Năm 2003, Mộ Dung Tuyết Thôn khá nổi trên mạng nhờ tác phẩm *Sống. Sự kiện Mộc Tử Mỹ* là tác phẩm được coi là đã làm nên sự kiện lớn của văn học mạng trong năm đó. *Di tình thư* của cô trở thành một trong những trang web cá nhân có số lượng người truy cập nhiều nhất trong năm 2003.

Năm 2004, cuốn tiểu thuyết *Ca ngợi một mùa xuân đỏ* của Cựu Mộng Như Hoan được đăng trên trang *Sohu-BBS* đã trở thành điểm sáng của văn học mạng một thời. *Yêu nữ bên quầy bar* của Mỹ Nữ Biến Đại Thụ được coi là tác phẩm văn học mạng hay nhất những năm 2003-2004. Mộ Dung Tuyết Thôn có tiểu thuyết thứ ba với nhan đề *Thiên đường bên trái, Thâm Quyển bên phải* đã thể hiện rõ thực lực sáng tác của nhà văn mạng trẻ tuổi này. Xã hội Trung Quốc đầu những năm 1990 đã được chọn làm bối cảnh cho vở kịch cuộc đời của các nhân vật. Mỗi diễn viên là một mảnh ghép với những hoàn cảnh khác nhau nhưng trong vở bi kịch của cuộc đời, kết cục họ đều bị tổn thương về tinh thần, cô đơn trong nuôi tiếc...

Tiểu thuyết mạng viết nhiều về tình yêu, đời sống hôn nhân, nghề nghiệp, tuổi học trò, thời sinh viên. Những năm gần đây, một số tiểu thuyết mạng nổi bật có thể kể đến Cố Mạn (biệt hiệu Chi Rùa) với *Bên nhau trọn đời*, *Yêu em từ cái nhìn đầu tiên*, *Sam Sam đến đây ăn đi*; Thuấn Gian Khuynh Thành với *Nghe nói anh yêu em*, *Cuộc đời chìm nổi*, *Nhịp đập trái tim*, *Trâu già gập cỏ non*, *Tào Khang gập xã hội đen*; Hốt Nhiên Chi Gian với *Mở ám*, *Như gần như xa*, *Một đời chỉ cần có em*; Mộc Khinh Yêu với *Yêu đôi môi em*; Tinh

Không Lam Hề có *Gặp nhau nơi cuối đường, Xa như vậy, gần đến thế, Chuyện của Tô Lương Thần*, v.v... Nhiều tác phẩm trong số đó viết về mô típ giám đốc và nữ thư ký, tương đối phù hợp với tâm lý của giới trẻ khi bắt đầu định hướng nghề nghiệp cho mình. Nhân vật giám đốc thường hào hoa, thành công trong sự nghiệp. Nữ thư ký thường là những cô gái trẻ thông minh, nhạy cảm, có khả năng nắm giữ bản thân cũng như cuộc đời mình. Họ thường tìm cho mình mẫu đàn ông “không phải để phụ nữ phải khóc” và thường đạt được mục đích cũng như ước mơ mà họ đặt ra.

*
* *

Có thể thấy rằng, bối cảnh đời sống hiện thực xã hội Trung Quốc thế kỷ XXI đã đưa đến cảnh tượng “phồn vinh” cho tiểu thuyết. Không chỉ các nhà văn trẻ, các nhà văn lão thành vẫn thể hiện rõ tâm huyết và chiều sâu trong những sáng tác của mình. Bên cạnh các tiểu thuyết xuất bản trên giấy, tiểu thuyết mạng cũng khá được mùa và giành được nhiều thành công. Tất cả đã tạo nên một bức tranh đa dạng cho tiểu thuyết Trung Quốc thập niên đầu thế kỷ XXI □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Dương Khuông Hán (2004), *Đối diện với “văn học thế kỷ mới”*, <http://www.cass.net.cn/file/2004101822197.html>
2. Lôi Đạt (2007), “Khái quát tiểu thuyết thế kỷ mới”, *Kỳ san học thuật*, số 1.
3. Vương Tiên Bái (2006), *Báo cáo điều tra một số tình hình sáng tác văn học từ thế kỷ mới đến nay*, Nxb. Văn nghệ Xuân Phong.
4. Thiệu Yến Quân, *Hiểu Hàng: sáng tác lý trí và tình thần giải trí*, <http://art.people.com.cn/GB/14759/3674277.html>
5. Trương Di Thúc (2002), “Sáng tác thời đại toàn cầu hóa”, *Báo Thanh niên Trung Quốc*, ngày 7/1.
6. Ngô Quá (2002), *Trung tâm điểm của văn học mạng năm 2000*, <http://www.qjjnet>, ngày 27/12.
7. Tú Thiệu (2003), *Tiểu Ý không phải là một nhà văn mỹ nữ nói chung*, <http://www.sina.com.cn>, ngày 5/3.
8. Dư Thu Vũ (2005), *Đánh giá 10 cây bút văn học mạng*, <http://www.wuyitan.com>, ngày 21/7.
9. Vương Tiểu Sơn (2005), *Mười nhà văn mỹ nữ trên mạng*, <http://www.sohu.com>, ngày 2/6.